TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 79/2020/HSST Ngày: 25/9/2020.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Thành;

Ông Nguyễn Phương Đông.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà*:** Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/HSST ngày 23/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020 đối với:

Các bị cáo:

1. Vũ Văn C, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Sầm K, xã Việt H, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị S; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 33/2006/HSST ngày 14/8/2006 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt C 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Bản án số 100/2006/HSPT ngày 26/9/2006 của TAND tỉnh H Yên giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Ngày 25/4/2007 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 30/7/2007 nộp xong án phí).

+ Tại bản án số 07/2009/HSST ngày 20/02/2009 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt C 32 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 2, Điều 138 BLHS năm 1999. (Ngày 08/10/2009 nộp xong án phí).

+ Tại bản án số 12/2009/HSST ngày 23/4/2009 của TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt C 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 2

Điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 07/2009/HSST ngày 20/02/2009 của TAND huyện Thuận Thành buộc C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 năm 02 tháng tù. (Ngày 08/10/2009 nộp xong án phí; Ngày 28/3/2013 chấp hành xong hình phạt tù).

+ Tại bản án số 27/2014/HSST ngày 25/9/2014 của TAND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt C 03 năm 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Bản án số 321/2014/HSPT ngày 10/12/2014 của TAND tỉnh Bắc Giang giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Ngày 26/02/2015 nộp xong tiền án phí; Khoản tiền bồi thường dân sự người bị hại không có đơn yêu cầu; Ngày 30/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù).

+ Ngày 12/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 24/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố.

Có mặt tại phiên toà.

2. Đỗ Văn V, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Ha X, xã Cẩm Đ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn L và bà Vũ Thị N; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 27/4/2011 bị Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 21/7/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng.

+ Tại bản án số 45/2014/HSST ngày 28/8/2014 của TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt V 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 138 BLHS năm 1999. (Ngày 01/12/2014 nộp xong án phí. Ngày 10/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù).

+ Ngày 12/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 24/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố. Có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Hương Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 20/01/2020, Vũ Văn C gọi điện thoại rủ Đỗ Văn V đi trộm cắp xe mô tô. V đồng ý rồi đi từ nhà đến nhà trọ của C ở phường Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Trước khi đi, C đưa cho V 01 bộ vam phá khóa hình chữ "L" do C chuẩn bị từ trước. Sau đó C điều khiển xe mô tô Dream màu nâu, biển kiểm soát 29X7 - 170.18 chở V ngồi phía sau đi từ thành phố Hải Dương theo Quốc lộ 5 rồi rẽ phải vào Quốc lộ 38 đến địa phận huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến ngã tư Đông Côi thuộc địa phận thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, C điều khiển xe rẽ trái vào Quốc lộ 17 đi về hướng huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Đi được khoảng 05km thì C lại quay đầu xe đi ngược về hướng ngã tư Đông Côi. Khi đi đến khu nhà trọ 03 tầng nhà ông Ngô Quang L, sinh năm 1960 ở thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (lúc này khoảng 4 giờ sáng) thì C và V phát hiện thấy cửa nhà ông L không đóng, bên trong nhà có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99, số máy 937976, số khung 170536 dựng sát tường theo hướng bên trái từ cửa vào, đầu xe hướng vào bên trong, đuôi xe quay ra ngoài. (Đây là xe của anh Lê Văn H, sinh năm 1997 trú tại thôn Hương Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh thuê trọ tại nhà ông L).

Thấy không có người trông giữ, C đỗ xe ở gần đó cảnh giới, còn V đi đến vị trí để chiếc xe. V lấy vam đã chuẩn bị từ trước ra để phá khóa xe nhưng không phá được do lắp khóa từ đóng. Thấy xe không khóa cổ, khóa càng nên V dắt chiếc xe ra ngoài đường chỗ C đang đợi để đấu dây điện. C mở cốp xe mô tô của mình ra lấy 01 tô vít dài khoảng 10cm đưa cho V. V dùng tôvít tháo mặt lạ xe ra đấu dây điện rồi khởi động thì xe nổ được máy. Sau đó V điều khiển chiếc xe đó đi theo đường cũ về cất giấu tại phòng trọ của C ở thành phố Hải Dương. Khoảng 02 ngày sau, C tháo biển kiểm soát của chiếc xe ra vứt đi (không nhớ vứt ở đâu) và đi thay ổ khóa mới (không nhớ thay ở nhà nào). C và V không bán chiếc xe đó mà giữ lại làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Đến ngày 08/02/2020, C và V tiếp tục trộm cắp xe mô tô tại tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ tại phòng trọ của C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen không có biển kiểm soát, số máy 937976, số khung 170536. C và V khai nhận chiếc xe mô tô đó là do C và V trộm cắp được ngày 20/01/2020 tại huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 17/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an tỉnh Hải Dương có công văn trao đổi thông tin về tội phạm và bàn giao chiếc xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 25/02/2020, anh Lê Văn H làm đơn trình báo Công an huyện Thuận Thành về việc bị mất chiếc xe. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã đã ra Yêu cầu hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99, số máy 937976, số khung 170536 là vật chứng của vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99, số máy 937976, số khung 170536 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 41.500.000 đồng.

Ngày 17/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã trả lại cho anh Lê Văn H chiếc xe mô tô trên. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc bồi thường.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS, ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Vũ Văn C, Đỗ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Bị hại là anh Lê Văn H có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên toà. Theo lời trình bày của anh H tại Cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 20/01/2020 anh bị mất chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99. Cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng trộm cắp chiếc xe của anh là Vũ Văn C, Đỗ Văn V. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh chiếc xe trên, anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 22 đến 24 tháng tù; bị cáo Đỗ Văn V từ 20 đến 22 tháng tù .

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản tự thú, phù hợp lời khai của bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 04 giờ ngày 20/01/2020, tại tầng 01 khu nhà trọ nhà ông Ngô Quang L ở thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Văn C và Đỗ Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99, số máy 937976, số khung 170536 trị giá 41.500.000 đồng. Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sở hữu riêng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tính chất của vụ án cũng như vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, phân công nhiệm vụ vai trò cụ thể. Tuy nhiên bị cáo C là người khởi xướng và gọi điện rủ bị cáo C sau đó cả hai cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp do vậy bị cáo C có vai trò cao hơn bị cáo V.

Các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị nhiều Tòa án các cấp đưa ra xét xử đến nay các bị cáo đều đã được xoá án tích nên được coi là không có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu và hiện nay các bị cáo đều đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Đối với bị cáo Vũ Văn C: Ngày 14/8/2006 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh H Yên xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Ngày 26/9/2006 TAND tỉnh Hưng Yên xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Ngày 25/4/2007 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 30/7/2007 nộp xong án phí); Ngày 20/02/2009 bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 32 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2, Điều 138 Bộ luật hình sự (Ngày 08/10/2009 nộp xong án phí); Ngày 23/4/2009 bị TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 Bộ

luật hình sự. Tổng hợp hình phạt với bản án số 07/2009/HSST ngày 20/02/2009 của TAND huyện Thuận Thành buộc C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 năm 02 tháng tù. (Ngày 08/10/2009 nộp xong án phí; Ngày 28/3/2013 chấp hành xong hình phạt tù). Ngày 25/9/2014 bị TAND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bản án số 321/2014/HSPT ngày 10/12/2014 của TAND tỉnh Bắc Giang giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Ngày 26/02/2015 nộp xong tiền án phí; Khoản tiền bồi thường dân sự người bị hại không có đơn yêu cầu; Ngày 30/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù); Ngày 12/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản"; Ngày 24/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Đỗ Văn V: Ngày 27/4/2011 bị Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 21/7/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; Ngày 28/8/2014 bị TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự (Ngày 01/12/2014 nộp xong án phí. Ngày 10/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù); Ngày 12/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản"; Ngày 24/02/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can về tội: "Trộm cắp tài sản".

Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật vì sau khi phạm tội đã tự thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại là anh Lê Văn H đã nhận lại tài sản là chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter màu đen, biển kiểm soát 38N1 - 226.99 nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 29X7- 17018; 01 bộ vam phá khoá hình chữ L; 01 tô vít dài khoảng 10cm, 02 chiếc điện thoại di động là công cụ mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương thu giữ và xử lý trong vụ án xảy ra tại Hải Dương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không thu giữ và xử lý là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn C, Đỗ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. ***Xử phạt:***

Vũ Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đỗ Văn V 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *Công an huyện Thuận Thành;.*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *THADS huyện Thuận Thành;.*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu